

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG ĐỒNG PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT

Về bồi thường, hỗ trợ đất và tài sản gắn liền trên đất thu hồi của bà Nguyễn Thị Duyệt
thuộc dự án: Nâng cấp mở rộng đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú
Vị trí đất: Phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND phường)

I. Thông tin về chủ sử dụng đất; diện tích đất thu hồi; đơn giá bồi thường, hỗ trợ:

1) Tên chủ sử dụng đất:

Họ tên: Bà Nguyễn Thị Duyệt; năm sinh: 1982, CCCD số: 001182054014, cấp ngày 10/05/2021
Địa chỉ thường trú: khu phố Minh Tân, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai.

2) Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi:

a) Vị trí đất: khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai.

- Thông báo thu hồi đất số 218/TB-UBND ngày 20/4/2026
- Tờ bản đồ số: 58 (BV-01)
- Thửa số: 81

b) Diện tích đất thu hồi: 30,2 m²

c) Loại đất (MĐSD): Đất trồng cây lâu năm

d) Đơn giá đất:

- Giá đất cụ thể: 917.959 đồng/m² (theo Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND huyện Đồng Phú)
- Giá đất tại bảng giá đất: 266.000 đồng/m² (theo Công văn số 987/UBND-KT ngày 21/04/2026 của UBND xã Đồng Phú)
- => Giá đất tính tiền bồi thường: 917.959 đồng/m² (theo Công văn số 3887/UBND-KTNS ngày 16/3/2026)
- Giá đất bảng giá đất: 266.000 đồng/m² (áp dụng để tính tiền hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm)

e) Nguồn gốc đất:

- Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:(CH) 01568/thị trấn Tân Phú được UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 13/6/2013.
- Thửa đất số : 496
- Tờ bản đồ: 18
- Diện tích: 240m²

II. Giá trị bồi thường, hỗ trợ:

1. Giá trị bồi thường về đất:										27.722.362
TT	Tờ BD	Số thửa	DT đất thu hồi (m ²)		Đơn giá đất đồng/m ²)		Giá trị bồi thường về đất (đồng)			Ghi chú
			ONT	CLN	ONT	CLN	Tiền bồi thường đất ở	Tiền bồi thường đất NN	Tổng số tiền bồi thường đất	
			a	b	c	d	e = a*c	g=b*d	h = e+g	

1	58 (BV-01)	81	0,0	30,2	0	917.959	0	27.722.362	27.722.362	* Căn cứ Thông báo số 136/TB- VPĐK.ĐP ngày 22/4/2026 của VPĐKĐĐ tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Phú xác định diện tích đất thu hồi thuộc vị trí 1, phạm vi 1.	
2. Giá trị bồi thường nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc:											15.068.336
TT	Nhà, công trình, vật kiến trúc bị ảnh hưởng			Năm xây dựng	ĐVT (m², m³, cái...)	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ	Số tiền	Ghi chú		
					a	b	c	d= a*b*c			
1	Sân bê tông DT: (8,1m x 0,6m) + (6,5m x 4,1m)			2017	30,2	234.000	80%	5.653.440	tính bằng diện tích đất thu hồi: 30,2m2		
2	Mái hiên tôn: (5m x 5m)			2017	25,00	330.000	80%	6.600.000			
3	Bậc tam cấp xi măng: 4,1m x 0,6m			2017	2,46	409.000	80%	804.912			
4	Bậc tam cấp ốp gạch men: 4,1m x 0,8m			2017	3,28	766.000	80%	2.009.984			
3. Giá trị bồi thường cây trồng: Không										0	
4. Giá trị hỗ trợ ổn định đời sống:										765.000	
TT	Tổng số nhân khẩu	Số tháng hỗ trợ/ người	Tổng số tháng hỗ trợ của hộ	Số gạo hỗ trợ (kg/tháng)	Đơn giá gạo (đồng/kg)	Giá trị hỗ trợ (đồng)	Ghi chú				
		a	b	c	d	e = b*c*d					
1	1	3	3	15	17.000	765.000	* Căn cứ Công văn số 78/UBND-KT ngày 20/5/2026 của UBND phường Đồng Phú, xác nhận hộ dân có diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi dưới 30%. * Đơn giá gạo theo Báo cáo số 30/BC-STC ngày 08/5/2026 của Sở Tài Chính.				
5. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (1+2+3+4):										43.555.698	
6. Tiền khen thưởng: Bàn giao mặt bằng trước thời hạn theo thông báo của đơn vị thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư										4.000.000	

7. Tổng số tiền (5+6):	47.555.698
------------------------	------------

Số tiền ghi bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu, năm trăm năm mươi lăm ngàn, sáu trăm chín mươi tám đồng.